

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/DS-ST

Ngày: 08/11/2019

V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh L.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Khánh H.

2. Ông Lý Quốc Tr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Chánh Nh – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện M.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 178/2019/TLST – DS ngày 05 tháng 9 năm 2019 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Ngọc Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp 3, xã Bình Phong T, huyện M, tỉnh L.

Bị đơn: Bà Lê Thị Á, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp Cả Nổ, xã Tân Th, huyện M, tỉnh L.

Bà Th có mặt; bà Á vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Ngọc Th: Bà Đinh Ngọc Th yêu cầu bà Lê Thị Á phải trả cho bà Th 45.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi; yêu cầu phải trả một lần.

Đề nghị của bà Lê Thị Á : Bà Lê Thị Á vắng mặt, không có ý kiến.

Các tài liệu, chứng cứ do bà Đinh Ngọc Th cung cấp: 01 CMND và sổ hộ khẩu (bản phô tô), đơn xin xác nhận nơi cư trú (bản chính), biên nhận ngày 03/12/2018 âm lịch và ngày 23/12/2018 âm lịch; một bản tự khai.

Các tài liệu, chứng cứ do bà Lê Thị Á cung cấp: Không.

Các tình tiết của vụ án:

Các tình tiết bà Đinh Ngọc Th trình bày: Vào ngày 03/12/2018 âm lịch, bà Th có cho bà Á mượn số tiền là 5.000.000 đồng. Đến ngày 23/12/2018 âm lịch, bà Á mượn thêm 40.000.000 đồng, hai lần mượn đều có làm biên nhận và hứa 30 ngày trả lại. Nay đã qua hạn trả mà bà Á không trả nên bà Th khởi kiện yêu cầu bà Á trả số tiền 45.000.000 đồng, trả một lần, không yêu cầu tính lãi. Bà Th đề nghị không công khai bản án trên cổng thông tin điện tử tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Quan hệ pháp luật là “Hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Bộ luật dân sự. Bà Lê Thị Á có địa chỉ tại xã Tân Th, huyện M, tỉnh L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về việc giải quyết vắng mặt bà Lê Thị Á :* Bà Lê Thị Á đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần theo quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Á.

[3]. *Về yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Ngọc Th đối với số nợ gốc:*

Bà Đinh Ngọc Th khởi kiện và cung cấp chứng cứ là giấy xác nhận nợ ngày 03/12/2018 âm lịch và ngày 23/12/2018 âm lịch; bà Lê Thị Á vắng mặt và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cũng không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của bà Th nên Tòa án căn cứ vào lời trình bày và tài liệu, chứng cứ của bà Th cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Theo nội dung giấy xác nhận nợ ngày 03/12/2018 và ngày 23/12/2018 thì bà Á có vay của bà Th hai lần tiền tổng cộng 45.000.000 đồng nên căn cứ vào Điều 92 và Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự

năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th đối với bà Á, buộc bà Á có nghĩa vụ trả bà Th 45.000.000 đồng.

[4]. *Về thời gian trả và cách thức trả:* Bà Th yêu cầu trả một lần, bà Á vắng mặt nên xem như các đương sự không thỏa thuận được, vấn đề này thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Thi hành án dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5]. *Về án phí:* Bà Lê Thị Á phải chịu số tiền 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà Đinh Ngọc Th không phải chịu án phí nên được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Đinh Ngọc Th đối với bà Lê Thị Á, buộc bà Á có nghĩa vụ trả cho bà Th 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng.

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, về án phí: Buộc bà Lê Thị Á phải chịu số tiền 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà Đinh Ngọc Th không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Th số tiền 1.125.000 (một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002916 ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi và trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi: Được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- CC.THADS huyện M;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh L

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khánh Hội Lý Quốc Trưởng

Nguyễn Thanh Liêm